

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021.

1. Thuận lợi.

- Chính phủ đã triển khai nhiều biện pháp phòng chống dịch Covid-19 có hiệu quả với các gói cứu trợ, hỗ trợ hoạt động SXKD và người lao động. Đặc biệt là việc phủ rộng tiêm vắc xin trên toàn quốc và Nghị quyết 128/NQ-CP với phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” đã hạn chế thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của nhân dân đồng thời đảm bảo từng bước khôi phục lại các hoạt động SXKD.

- Thị trường xuất khẩu phục hồi (ngoại trừ chủng loại Veston), nguồn hàng tốt, từ giữa năm 2021 đơn giá công tăng trở lại mặt bằng năm 2019 (thời điểm trước dịch Covid).

- Thương hiệu của Tổng công ty tiếp tục nâng cao uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo TCT quyết liệt và linh hoạt trong việc điều chỉnh chiến lược kinh doanh và tổ chức sản xuất phù hợp với diễn biến thị trường.

2. Khó khăn.

- Dịch Covid 19 bùng phát nhiều đợt, xuất hiện biến chủng mới (Delta) với tốc độ lây lan nhanh đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động SXKD của TCT. Để đảm bảo công tác phòng chống dịch, thường xuyên có gần 20% lao động là các trường hợp F0/F1/F2 phải nghỉ cách ly. Đặc biệt khi có F0, nhà máy phải tạm dừng hoạt động. Có 3 đơn vị bị ảnh hưởng lớn nhất là:

- + XN Hà Quảng: Dừng hoạt động 1 tháng từ 25/8 – 25/9/2021.
- + XN Sơ mi Hà nội: Thực hiện 3 tại chỗ với gần 50% lao động từ 20/8-6/9/2021.

- + XN Bỉm Sơn: Dừng hoạt động từ 14/10 – 30/10/2021.

- Năng lực sản xuất giảm do lao động phải nghỉ cách ly; khi thực hiện 3 tại chỗ năng suất giảm 50% trong khi chi phí tăng thêm 4-5 lần; chi phí cho công tác phòng chống dịch và xét nghiệm test covid cho người lao động tăng đột biến; hoạt động kinh doanh của hệ thống cửa hàng, siêu thị và khách sạn bị ảnh hưởng nghiêm trọng trong năm đã làm giảm kết quả chung của TCT.

- Trong thời gian thực hiện Chỉ thị 15/16/CT-TTg của Chính phủ, các địa phương triển khai việc kiểm soát hoạt động vận tải không thông nhát gây khó khăn cho việc lưu thông hàng hóa cũng như việc đi lại hàng ngày của người lao động.

- Chi phí Logistic, cước vận chuyển đã tăng từ năm 2020 lại tiếp tục tăng thêm, tình trạng thiếu container rỗng... tác động tiêu cực đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Thị trường mặt hàng Veston vẫn tiếp tục khó khăn do dịch covid, số lượng đặt hàng tiếp tục giảm, không đáp ứng đủ năng lực sản xuất. Từ T9/2021 mới bắt đầu hồi phục. Tính chung cả năm 2021, lượng hàng Veston giảm 54% so với năm 2019 (thời điểm trước dịch Covid). Các đơn vị sản xuất hàng veston phải chuyển đổi sang các chủng loại sản phẩm khác nên hiệu quả thấp, TCTy phải hỗ trợ lương để giữ lao động.

- Cạnh tranh về lao động ngày càng gay gắt, các doanh nghiệp phải bổ sung nhiều chính sách hỗ trợ và nâng mức lương để giữ lao động. Tổng chi phí hỗ trợ nguồn lương cho các đơn vị trong năm 2021 khoảng 80 tỷ VNĐ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được trong năm 2021 (theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	Năm 2021		So sánh	
				KH	TH	TH/KH	2021/2020
1	Doanh thu	Tỷ đồng	3.485,58	3.356,00	3.517,46	104,81	100,91
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	81,37	91,00	91,57	100,62	112,53
3	Lao động bình quân	Người	7.110	7.300	7.035	96,37	98,95
4	Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	7.768.000	8.000.000	8.360.000	104,50	107,62
5	Tỷ lệ cỗ túc/VDL	%	12	10	10	100	83,33

2. Công tác tổ chức sản xuất.

2.1. Hoàn thiện quy trình, hướng dẫn sản xuất hàng Dệt kim và cập nhật vào hệ thống quản lý, đáp ứng chủ trương phát triển dòng sản phẩm mới của TCTy.

2.2. Áp dụng rộng rãi ứng dụng thiết kế 3D và mô phỏng sản phẩm, đẩy nhanh tốc độ duyệt mẫu cả hàng xuất khẩu và nội địa.

2.3. Tăng cường công tác đào tạo thao tác chuẩn và áp dụng triệt để cũ gá lắp trong sản xuất giúp tăng năng suất lao động và ổn định chất lượng sản phẩm.

2.4. Chú trọng công tác kiểm soát chất lượng hàng hóa trong toàn hệ thống, giữ vững và phát triển thương hiệu của TCTy trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

2.5. Duy trì phong trào thi đua lao động sản xuất, khuyến khích sáng kiến cải tiến và áp dụng cũ gá lắp để tăng năng suất lao động.

2.6. Triển khai áp dụng và cải tiến mô hình dây chuyền sản xuất quần áo (chuyền chữ U), bước đầu đã có hiệu quả: năng suất bình quân tăng 5%-8%, dây chuyền gọn gàng hơn và phát huy năng lực của người lao động.

2.7. Tiếp tục đầu tư chiều sâu với các thiết bị chuyên dùng có tính tự động hóa cao để tăng năng suất lao động.

3. Công tác tổ chức bộ máy quản lý.

3.1. Tiếp tục sáp xếp lại bộ máy tổ chức, sáp nhập các đơn vị, bộ phận có chức năng nhiệm vụ tương đồng để tập trung quản lý, giảm các đầu mối trung gian:

+ T1/2021 sáp nhập Trung tâm phát triển sản phẩm vào Phòng kỹ thuật TCTy.

+ T9/2021 sáp nhập bộ phận kế hoạch, bộ phận giặt và bộ phận sản xuất bìa lưng khoanh cổ của Phòng kế hoạch vào Phòng thị trường. Thành lập Phòng Xuất nhập khẩu gồm các bộ phận còn lại sau khi chia tách Phòng kế hoạch TCTy.

3.2. Thực hiện hợp đồng thuê xưởng sản xuất (Thuê nhà xưởng, cơ sở vật chất, thiết bị..., May 10 bố trí nguồn hàng và trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất). Nhờ vậy trong thời gian ngắn đã có thêm năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu. Các đơn vị tự hạch toán và đã có hiệu quả.

+ T3/2021: Thành lập chi nhánh Thái Nguyên với 130 lao động.

+ T6/2021: Thành lập chi nhánh Hà Tĩnh, đến nay đã có trên 400 lao động.

3.3. Tổng công ty đã thực hiện thanh lý Hợp đồng liên doanh sản xuất số: 03/HĐKT ký ngày 17/10/1996 giữa Công ty May 10 và Liên đoàn lao động Huyện Gia Lâm về việc thành lập Công ty liên doanh sản xuất (Công ty TNHH May Phù Đổng). Hai bên đang hoàn thiện các thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Công tác đầu tư:

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021- 2022 là 403,95 tỷ đồng.

- Trong năm 2021 giá trị đầu tư thực hiện giải ngân một phần cho các dự án với số vốn 89,82 tỷ đồng, bằng 22,2% kế hoạch. Bao gồm 1 số hạng mục chính như sau:

+ Đầu tư mở rộng sản xuất XN May Hà Quảng: tăng 15 chuyền nâng tổng công suất sau đầu tư từ 18 chuyền lên 33 chuyền, dự kiến năng lực sản xuất tăng gấp 2 lần so với trước khi đầu tư.

+ Đầu tư mở rộng sản xuất XN May Hưng Hà: tăng 12 chuyền nâng tổng công suất sau đầu tư tăng từ 18 chuyền lên 30 chuyền, dự kiến năng lực sản xuất tăng gấp 2,2 lần so với trước khi đầu tư.

+ Đầu tư giai đoạn 1 mở rộng sản xuất XN May Bỉm Sơn: tăng 12 chuyền nâng tổng công suất sau đầu tư từ 20 chuyền lên 32 chuyền, dự kiến năng lực sản xuất tăng gấp 3,3 lần so với trước khi đầu tư.

+ Đầu tư thiết bị công nghệ bổ sung, thay thế.

- Tiến độ thực hiện các dự án: Dự án XN may Hà Quảng đã nghiệm thu tháng 10/2021; dự án XN Hưng Hà nghiệm thu tháng 1/2022; Dự án Bỉm Sơn (giai đoạn 1) dự kiến tháng 5/2022

5. Công tác kinh doanh:

5.1. Đối với thị trường xuất khẩu:

- Quy hoạch lại Khách hàng, ưu tiên phát triển các khách hàng trực tiếp không qua trung gian, giảm bớt các khách hàng nhỏ, tập trung năng lực sản xuất cho các khách hàng chiến lược, giảm tỷ lệ đơn hàng nhỏ lẻ...

- Quy hoạch nguồn hàng, nâng cao chuyên môn hóa sản phẩm cho các đơn vị sản xuất. Tìm kiếm các chủng loại sản phẩm thay thế sản phẩm Veston trong giai đoạn thị trường Veston chưa phục hồi.

- Tăng tỷ trọng hàng FOB, giảm hàng gia công. Doanh thu hàng FOB chiếm 80% tổng doanh thu xuất khẩu (tăng 5% so với cùng kỳ). Doanh thu gia công chiếm 10% tổng doanh thu xuất khẩu (giảm 5,5% so với cùng kỳ)

- Phát triển thêm 1 số chủng loại sản phẩm mới: Hàng dệt kim, đồ bơi, đồ ngủ để tận dụng năng lực sản xuất của các vê tinh.

- Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2021 của Tổng công ty tính theo giá trị là: **Thị trường Mỹ: 47%** (giảm 5% cùng kỳ); **Thị trường EU: 16%** (giảm 11% cùng kỳ, trong đó riêng thị trường Anh giảm 4,2%); **Thị trường Nhật Bản: 2%** (giảm 1%); **Thị trường khác: 34%** (tăng 19% cùng kỳ, trong đó thị trường Canada góp phần tăng 3,5%; thị trường Hongkong góp phần tăng 14,2%; thị trường Hàn Quốc góp phần tăng 0,8%...)

- Bộ phận Kế hoạch, Thị trường đã đảm bảo được việc làm cho toàn Tổng công ty. Người lao động hầu như không phải nghỉ chờ việc. Tận dụng các lao động của Trường mầm non, Khách sạn, Trường cao đẳng... phải nghỉ giãn cách tham gia phục vụ sản xuất.

5.2. Đối với thị trường nội địa:

- Do thực hiện giãn cách xã hội phòng dịch Covid nên hệ thống cửa hàng, đại lý, hoạt động kinh doanh Khách sạn, siêu thị chịu tác động tiêu cực nghiêm trọng. Số thời gian các điểm bán hàng thời trang đóng cửa chiếm 25% trên tổng thời gian cả năm 2021 như hệ thống cửa hàng tại TP.HCM (121 ngày), Đà Nẵng (67 ngày), Hà Nội (71 ngày), Hải Phòng và Bắc Ninh (41 ngày). Riêng hệ thống khách sạn và nhà hàng hầu như đóng cửa cả năm 2021.

- Trong năm tổng công ty đã thực hiện dừng hoạt động các Siêu thị Long Biên, Bỉm Sơn, Hà Quảng từ T4/2021 (giảm 54 tỷ đồng tương đương 17% tổng doanh thu nội địa năm 2020).

Để bù lại sự sụt giảm doanh thu do ảnh hưởng của dịch covid, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã chỉ đạo tập trung đẩy mạnh kênh thương mại điện tử, đồng phục và may đo. So với cùng kỳ, doanh thu thương mại điện tử tăng 302%; kênh đồng phục tăng 28%; doanh thu may đo tăng 22%.

- Tổng doanh thu nội địa năm 2021 đạt 278 tỷ đồng, bằng 67% kế hoạch, giảm 12% so với cùng kỳ (Doanh thu thời trang giảm 3% so với cùng kỳ).

6. Công tác quản trị doanh nghiệp.

6.1. Trong năm đã thực hiện việc luân chuyển và bổ nhiệm một số cán bộ quản lý, trong đó bổ sung thêm 3 nhân sự cơ quan điều hành. Phân công lại nhiệm vụ của từng thành viên CQĐH.

6.2. Thực hiện tiết kiệm chi phí toàn diện, xây dựng mới chính sách thưởng tiết kiệm vật tư, nguyên phụ liệu, đảm bảo các chế độ chính sách, chăm lo cho người lao động.

6.3. Thành lập bộ phận chuyên trách công tác xuất nhập khẩu, bổ sung quy định kiểm soát vận chuyển, nhập xuất hàng hóa.

6.4. Chú trọng công tác quyết toán vật tư và kiểm soát vật tư tồn sau sản xuất.

6.5. Duy trì công tác đánh giá nội bộ về hệ thống quản lý chất lượng, an ninh, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ...

6.6. Tổ chức nhiều khóa đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, về ATVSLĐ, PCCN, sơ cấp cứu ban đầu.... Cập nhật các quy định mới theo các tiêu chuẩn đánh giá SA8000 và các Khách hàng.

7. Về tình hình lao động.

7.1. Lao động bình quân: 7.035 người, giảm 1,1% so với cùng kỳ (giảm 75 người).

7.2. Thu nhập bình quân: 8.360.000 đồng/người/tháng, tăng 7,6% so với cùng kỳ.

7.3. Triển khai nhiều hình thức tuyển dụng lao động mới, thuê công ty tuyển dụng chuyên nghiệp và các chính sách hỗ trợ lao động mới. Trong năm 2021 đã tuyển thêm được 1.836 lao động.

7.4. Năm 2021 mặc dù hoạt động SXKD gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19 nhưng Tổng công ty vẫn cố gắng đảm bảo đầy đủ việc làm cho người lao động, tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ về tiền lương, tiền thưởng, mức thu nhập bình quân tăng 7,6% so với năm 2020.

8. Các công tác khác:

8.1. Duy trì thực hiện các công tác hướng thiện: Trợ cấp cho NLĐ gặp khó khăn, phụng dưỡng 04 Mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ hội người mù, trẻ em quận Long Biên, hỗ trợ tiêu nông sản của đồng bào vùng dịch...

8.2. Tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống tinh thần của người lao động. Tổ chức các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm triệt để, quan tâm chăm sóc sức khỏe và đời sống tinh thần cho người lao động.

8.3. Tăng cường vai trò và hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

8.4. Đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống lụt bão và phòng cháy chữa cháy; củng cố mạng lưới an ninh nhân dân và lực lượng tự vệ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát. Đảm bảo an ninh, an toàn lao động.

9. Công tác phòng chống dịch Covid 19:

9.1. Năm 2021 dịch Covid diễn biến phức tạp, Tổng công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch của địa phương và thành phố Hà Nội. Chủ động tìm kiếm các nguồn vắc xin cho toàn thể NLĐ trong thời gian sớm nhất khi nguồn cung vắc xin chưa nhiều, giúp NLĐ yên tâm công tác, được các Khách hàng và đối tác đánh giá rất cao.

9.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục để người lao động hiểu và nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid 19 của Ban chỉ đạo thành phố Hà Nội, quận Long Biên và Tổng công ty. Chủ động kiểm soát nhanh và kịp thời khi có ca dương tính Covid 19 tại Hà Nội, Quảng Bình, Thanh Hóa, Nam Định không để dịch lây lan, đảm bảo sản xuất an toàn.

9.3. Tham gia tích cực đóng góp vào Quỹ Vaccine của Chính phủ, của các tổ chức xã hội tại thành phố Hà Nội và trên địa bàn hoạt động của doanh nghiệp với tổng số tiền là 02 tỷ đồng.

9.4. May 10 cũng là một trong những doanh nghiệp phía Bắc, đi đầu trong việc ủng hộ các đơn vị, các tổ chức khẩu trang kháng khuẩn, khẩu trang y tế, bộ đồ phòng dịch..... Trong năm 2021, Tổng công ty đã thực hiện chuỗi hoạt động ủng hộ công tác phòng chống dịch tại các địa phương bao gồm: Trao tặng hơn 350.000 chiếc khẩu trang phòng dịch và 3.000 bộ đồ phòng dịch với tổng giá trị hơn 550 triệu đồng. Bên cạnh đó, May 10 ủng hộ vào quỹ Xã hội từ thiện trên 500 triệu đồng.

9.5. Hướng ứng sự chỉ đạo của Chính phủ, với mong muốn góp sức, chung tay đồng hành cùng người dân vùng dịch, Tổng công ty đã triển khai chương trình ủng hộ, hỗ trợ tiêu nông sản tới người lao động giúp bà con các tỉnh Hải Dương, Sóc Trăng, Bắc Giang với tổng sản lượng tiêu thụ là 26,5 tấn nông sản gồm vải, dưa hấu, bắp cải, su hào, hành tím.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Nhận định tình hình:

- Năm 2022, mặc dù tỷ lệ tiêm vắc xin của Việt Nam đứng trong TOP đầu thế giới nhưng dịch Covid 19 vẫn diễn biến vô cùng phức tạp, xuất hiện biến thể mới Omicron với tốc độ lây lan gấp nhiều lần tác động tiêu cực đến hoạt động SXKD, làm giảm tốc độ phục hồi, phát triển kinh tế.

- Bối cảnh thế giới có những chuyển biến lớn, khó lường: Xung đột giữa Nga và Ukraine cùng các lệnh trừng phạt qua lại giữa Nga và các nước đã tác động xấu đến nền kinh tế toàn cầu: giá dầu và giá nguyên liệu, vật tư, năng lượng cho các ngành sản xuất công nghiệp tăng mạnh; hoạt động vận tải Logistic tiếp tục khó khăn đẩy giá tăng thêm, tình trạng lạm phát diễn ra trên phạm vi toàn cầu... làm giảm tốc độ phục hồi, tăng trưởng của tất cả các nền kinh tế.

- Nhu cầu hàng dệt may toàn cầu nhiều khả năng không tăng so với 2021.
- Thị trường nội địa tiếp tục cạnh tranh gay gắt với các nhà bán lẻ và nhãn hiệu nước ngoài. Chi phí lao động ngày càng cao.

Trong bối cảnh như trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp cho năm 2022 như sau:

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch:

- Doanh thu : 3.800 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 120 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức: 15 %
- Thu nhập BQ: 8,5 triệu đồng/người/tháng.
- Lao động BQ: 7.500 người

3. Các dự án đầu tư sẽ thực hiện năm 2022.

Dự kiến tổng mức đầu tư năm 2022 là 414,4 tỷ đồng, trong đó giá trị đầu tư năm 2021 chuyển sang là 336,4 tỷ đồng, giá trị đầu tư mới năm 2022 là 78 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục đầu tư chính như:

ĐVT: Tỷ đồng

Dự án	Giá trị năm 2021 chuyển tiếp	Giá trị đầu tư của dự án mới năm 2022	Tổng giá trị đầu tư năm 2022
Đầu tư mở rộng XN may Bỉm Sơn giai đoạn 1	159,3		159,3
Đầu tư mở rộng sản xuất XN may Hưng Hà	60,1		60,1
Đầu tư mở rộng sản xuất XN may Hà Quảng	77,0		77,0
Dự án xây dựng trường mầm non May10	40,0		40,0
Đầu tư dự án Kiến Xương – Thái Bình		6,0	6,0
Đầu tư dự án Vạn Thành – Nam Định		15,0	15,0
Cải tạo XN may Đông Hưng		6,5	6,5
Đầu tư thiết bị công nghệ cao		40,5	40,5
Đầu tư thiết bị tin học và phần mềm quản lý		5,0	5,0
Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2030		5,0	5,0
Cộng	336,4	78,0	414,4

Vốn đầu tư:

- Đối với dự án mở rộng sản xuất: chủ yếu tập trung thực hiện giải ngân các dự án đã hoàn thành năm 2021 (Dự án Hà Quảng, dự án Hưng Hà), và dự án đang thực hiện trong năm 2022 (dự án Bỉm sơn).
- Đối với các dự án mới, tùy thuộc diễn biến thị trường, lợi thế đầu tư, thời điểm thích hợp, HĐQT xem xét cân nhắc quyết định thực hiện trên nguyên tắc cân đối đảm bảo hiệu quả trong việc sử dụng vốn.

4. Những giải pháp chủ yếu cần thực hiện:

- **Khảo hiệu hành động của năm 2022: Đột phá – Thực chất – Hiệu quả.**
- Tiếp tục tuyên truyền nghiêm túc thực hiện phòng chống dịch

- Bám sát diễn biến của thị trường, tìm mọi giải pháp lo đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo ổn định cuộc sống cho CBCNV.
- Tập trung công tác tuyển dụng đặc biệt các dự án mở rộng sản xuất
- Tập trung công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và các phòng nghiệp vụ
- Tiếp tục cải tiến công tác tổ chức sản xuất, quản lý chất lượng, nâng cao năng suất lao động.
- Thực hành nhiều giải pháp tiết kiệm chi phí một cách toàn diện để ứng phó với chi phí gia tăng năm 2022.
- Đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ cải tiến công tác quản lý và kiểm soát nội bộ.
- Nhận diện rủi ro, đánh giá rủi ro trên các khía cạnh để phòng rủi ro.
- Xây dựng tập thể đoàn kết, môi trường kinh doanh thân thiện, lành mạnh, vì người lao động, vì cổ đông và cộng đồng.

Năm 2022 được dự báo khó khăn, thách thức nhiều hơn cơ hội. Với truyền thống vượt khó cùng sự quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, sự cổ vũ khích lệ và đóng góp ý kiến đầy trách nhiệm của các cổ đông, Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành và toàn thể CBCNV Tổng công ty quyết tâm phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

